

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam

Năm 2024

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0305066125 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 01 tháng 12 năm 2022.
- Giấy phép thành lập và hoạt động: Quyết định số 56/UBCK-GPHĐKD ngày 05/07/2007 và Giấy phép điều chỉnh gần nhất số 16/GPĐC-UBCK ngày 27/02/2025 do Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp.
- Vốn điều lệ: 3.761.579.550.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 3.761.579.550.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 3 và tầng 11, Tòa nhà TNR, số 180 – 192 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (84-28) 3914 8585
- Số fax: (84-28) 3821 6898
- Website: www.kisvn.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

- **Quá trình hình thành và phát triển**

- Công ty Cổ Phần Chứng khoán KIS Việt Nam trước đây là Công ty Cổ Phần Chứng khoán Gia Quyền được thành lập ngày 05/07/2007 Quyết định số 56/UBCK-GPHĐKD ngày 05/07/2007 với số vốn 135 tỷ đồng, từ tháng 01/2015 KIS đã tăng vốn điều lệ lên 1,112,766,000,000 đồng. Công ty được đầu tư hệ thống hạ tầng công nghệ hiện đại, cùng với đội ngũ Ban điều hành và các chuyên viên có nền tảng kiến thức chuyên sâu và bề dày kinh nghiệm về môi trường kinh doanh và mạng lưới quan hệ hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước.
- Ngày 17/07/2007, Công ty chính thức trở thành thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán theo Giấy chứng nhận số 60/GCNTVLK.
- Ngày 17/08/2007, Công ty chính thức trở thành thành viên của Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM theo Quyết định số 57/QĐ-SGDHCM.
- Ngày 28/08/2007, Công ty chính thức trở thành thành viên của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 215/QĐ-TTGDHN.
- Ngày 12/06/2008, Công ty Chứng khoán Gia Quyền là Công ty Đại chứng, theo công văn số 1142/UBCK-QLPH ngày 13/06/2008 của UBCKNN.
- Ngày 20/06/2008, Công ty thành lập và khai trương Chi nhánh Hà Nội theo Quyết định số 439/QĐ-UBCK.
- Ngày 10/07/2008, Chi nhánh Hà Nội chính thức trở thành thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán theo giấy chứng nhận số 34/GCNTVLK-CN.
- Ngày 18/08/2010, Công ty phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 135 tỷ đồng lên 263,646 tỷ đồng theo Quyết định số 662/QĐ-UBCK và đợt phát hành tăng vốn hoàn tất vào ngày 17/12/2010 theo Giấy phép điều chỉnh số 376/GPĐC-UBCK.
- Ngày 21/3/2011, Công ty chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam theo Giấy phép điều chỉnh số 19/GPĐC-UBCK ngày 21/03/2011.
- Ngày 24/3/2011 Công ty chính thức đổi tên của Chi nhánh thành Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS – Chi nhánh Hà Nội theo Quyết định số 265/QĐ-UBCK ngày 24/03/2011.
- Ngày 08/7/2011, Công ty chính thức thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty theo Giấy phép điều chỉnh số 42/GPĐC-UBCK ngày 08/07/2011.

- Ngày 29/02/2012, Chi nhánh Hà Nội chính thức thay đổi địa chỉ trụ sở theo Quyết định số 193/QĐ-UBCK do UBCK Nhà Nước cấp ngày 29/02/2012.
- Ngày 09/01/2015, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty số 01/GPĐC-UBCK, tăng vốn điều lệ lên 1,112,766,000,000 đồng.
- Ngày 22/04/2015, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty 20/GPĐC-UBCK, bổ sung nghiệp vụ kinh doanh: Bảo lãnh phát hành chứng khoán.
- Ngày 01/06/2015, Công ty thành lập và khai trương Phòng giao dịch Bà Triệu theo quyết định số 458/QĐ-UBCK.
- Ngày 08/07/2015, Công ty thành lập và khai trương Phòng giao dịch Nguyễn Tri Phương theo quyết định số 577/QĐ-UBCK.
- Ngày 06/07/2016, Công ty thành lập và khai trương Phòng giao dịch Láng Hạ theo quyết định số 671/QĐ-UBCK.
- Ngày 06/09/2016, Công ty thành lập và khai trương Phòng giao dịch Phạm Ngọc Thạch theo quyết định số 935/QĐ-UBCK.
- Ngày 06/02/2017, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hủy đăng ký công ty đại chúng từ ngày 03/01/2017.
- Ngày 09/08/2017, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty số 38/GPĐC-UBCK, thay đổi người đại diện theo pháp luật là ông Park Won Sang.
- Ngày 11/06/2018, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty số 42/GPĐC-UBCK, tăng vốn điều lệ lên 1,897,011,000,000 đồng.
- Ngày 16/03/2018, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nghiệp vụ môi giới chứng khoán phái sinh số 15/GCN-UBCK và Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh số 16/GCN-UBCK.
- Ngày 02/07/2018, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh nghiệp vụ tự doanh chứng khoán phái sinh số 21/GCN-UBCK.
- Ngày 03/09/2019, Công ty thay đổi tên và địa điểm phòng giao dịch Nguyễn Tri Phương thành phòng giao dịch Sài Gòn tại tầng 4, 180-192 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TPHCM theo Quyết định số 671/QĐ-UBCK về việc sửa đổi, bổ sung quyết định thành lập phòng giao dịch công ty chứng khoán.
- Ngày 30/06/2020, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty số 35/GPĐC-UBCK, tăng vốn điều lệ lên 2,596,316,050,000 đồng.
- Ngày 14/6/2021, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty số 42/GPĐC-UBCK, tăng vốn điều lệ lên 3,761,579,550,000 đồng.
- Ngày 31/3/2022, Công ty chính thức trở thành thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam theo Quyết định số 30/QĐ-SGDVN.
- Ngày 13/5/2022, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán theo Quyết định số 284/QĐ-UBCK.
- Ngày 26/4/2022, Công ty thay đổi địa điểm phòng giao dịch Sài Gòn tại tầng 4 và tầng 11, 180-192 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TPHCM theo Quyết định số 225/QĐ-UBCK về việc sửa đổi, bổ sung quyết định thành lập phòng giao dịch công ty chứng khoán.

- Ngày 21/9/2022, Công ty thay đổi địa điểm phòng giao dịch Bà Triệu tại tầng 8, tòa nhà Vietbank Office, 70-72 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội theo Quyết định số 708/QĐ-UBCK về việc sửa đổi, bổ sung quyết định thành lập phòng giao dịch công ty chứng khoán.
- Ngày 21/9/2022, Công ty thay đổi địa điểm phòng giao dịch Sài Gòn tại tầng 4, 180-192 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TPHCM theo Quyết định số 709/QĐ-UBCK về việc sửa đổi, bổ sung quyết định thành lập phòng giao dịch công ty chứng khoán.
- Ngày 10/11/2022, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty số 108/GPĐC-UBCK, thay đổi địa chỉ trụ sở chính thành Tầng 3 và tầng 11 Tòa nhà TNR, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, p. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM.
- Ngày 07/7/2023, Công ty thành lập và khai trương Chi nhánh Hồ Chí Minh theo Quyết định số 563/QĐ-UBCK.
- Ngày 07/2/2025, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty số 16/GPĐC-UBCK, thay đổi người đại diện theo pháp luật là ông Shin Hyun Jae.

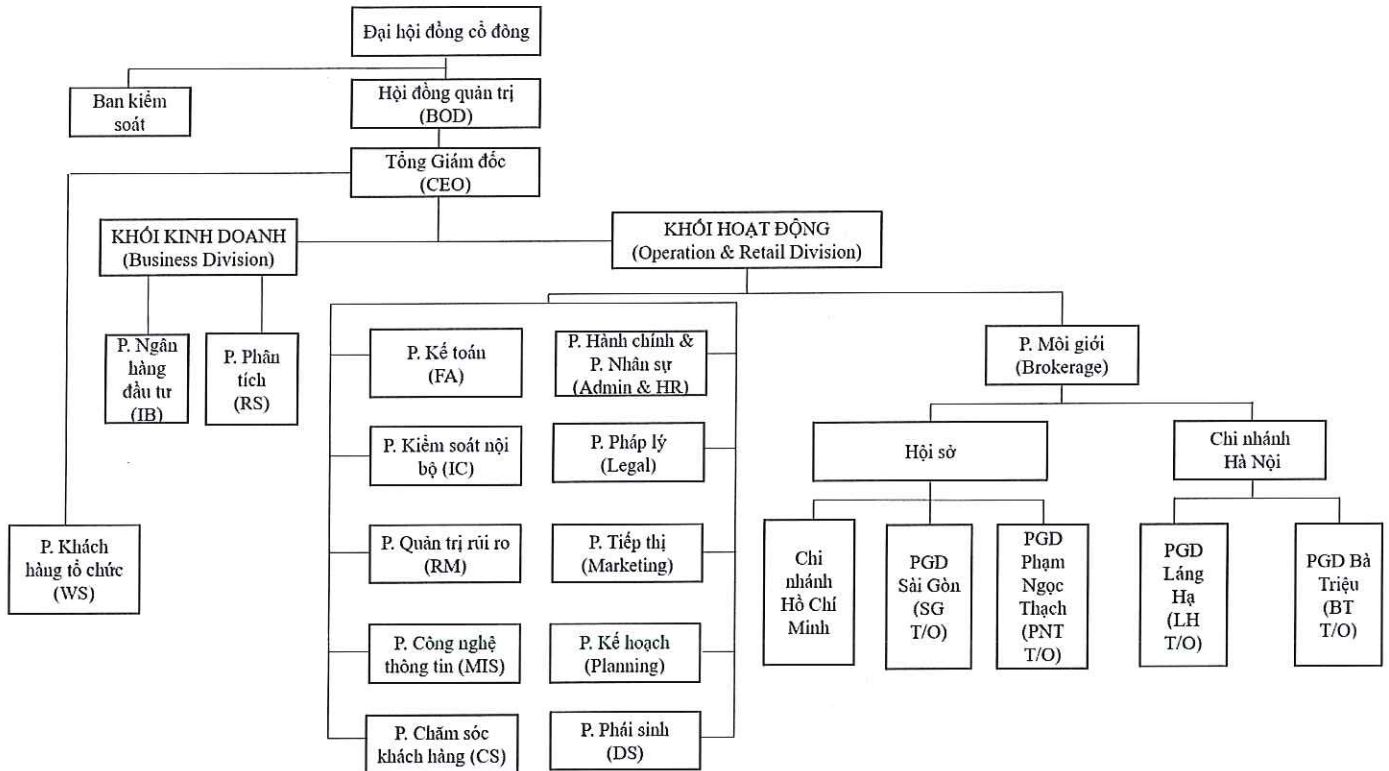
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Công ty CP chứng khoán KIS Việt Nam đang thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh trong các lĩnh vực của thị trường chứng khoán bao gồm:
 - Môi giới chứng khoán,
 - Tự doanh chứng khoán,
 - Tư vấn đầu tư chứng khoán,
 - Bảo lãnh phát hành chứng khoán,
 - Ngoài các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán nêu trên, Công ty cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán, tư vấn tài chính, và các dịch vụ tài chính khác theo quy định.
- Địa bàn kinh doanh: Việt Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty chứng khoán KIS Việt Nam có mô hình quản trị bao gồm: Đại hội đồng Cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc và Giám đốc Khối chức năng, Kế toán trưởng.
- Thẩm quyền cao nhất công ty là Đại hội đồng cổ đông, gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường; ít nhất mỗi năm họp một lần.
- Hội đồng quản trị Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu, là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông).
- Hội đồng Quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2022-2026 gồm: 3 thành viên do ông Park Won Sang là Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc (Tính đến ngày 31/12/2024); số lượng thành viên không điều hành là 01 người, số lượng thành viên điều hành là 02 người.
- Ban kiểm soát Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu, có nhiệm vụ kiểm soát mọi mặt công tác quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2026 gồm 3 thành viên, do bà Nguyễn Thị Hoa làm Trưởng Ban kiểm soát.
- Ban Tổng Giám đốc công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, gồm 1 Tổng Giám đốc. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lãnh đạo, quản lý và điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của Công ty thông qua các Giám đốc phụ trách Khối, Giám đốc Chi nhánh, các Trưởng phòng, Trưởng bộ phận.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

KIS Việt Nam đặt mục tiêu phát triển trở thành một công ty chứng khoán chuyên nghiệp hàng đầu của Việt Nam trên cơ sở kết hợp kinh nghiệm quốc tế và nguồn lực địa phương, phù hợp với nhu cầu và khung pháp lý quy định.

4.1 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Với tầm nhìn chiến lược dài hạn, cũng như theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững, Ban lãnh đạo KIS Việt Nam tập trung vào việc đào tạo để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nhân viên, nâng cao phát triển hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, phát triển mạnh các dịch vụ tiện ích hỗ trợ cho nhà đầu tư:

- Đảm bảo hoạt động ổn định và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Xây dựng cấu trúc tổ chức kinh doanh chứng khoán chuyên nghiệp, phục vụ hiệu quả các nhà đầu tư trong và ngoài nước.
- Cải tiến và tạo những giá trị mới cho hoạt động kinh doanh thông qua việc phát triển sản phẩm mới, nâng cao dịch vụ chăm sóc khách hàng và quản trị rủi ro.
- Cải tiến nâng cấp hệ thống IT cạnh tranh cho hoạt động môi giới, cung cấp thông tin hiệu quả hơn cho khách hàng.
- Gia tăng nguồn nhân lực môi giới có chất lượng với chế độ lương thưởng cạnh tranh để thu hút nhân tài.
- Xây dựng đội ngũ phân tích chứng khoán chuyên nghiệp để phục vụ khách hàng.
- Gia tăng các hoạt động marketing, đẩy mạnh sức thu hút của thương hiệu.
- Áp dụng các chuẩn mực quản trị tiên tiến, tăng cường quản lý rủi ro và hoạt động tuân thủ.
- Gia tăng giá trị của Công ty, tối ưu hoá và mang lại lợi ích thiết thực cho các cổ đông.

4.2 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Công ty đã nhiều lần tổ chức các hoạt động tình nguyện, tạo các cơ hội thực tập cho sinh viên, Công ty sẽ tiếp tục thực hiện các công tác từ thiện và hoạt động xã hội trong năm 2025.

5. Các rủi ro

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán nhiều biến động và rủi ro, Công ty luôn chú trọng ở mức cao nhất vai trò của công tác quản trị rủi ro. Chính sách quản trị rủi ro của Công ty luôn được thực hiện thống nhất từ cấp quản lý cao nhất là Hội đồng Quản trị, Công ty đã xây dựng ban hành các chính sách quản trị rủi ro năm 2015 bao gồm chính sách quản lý hạn mức rủi ro, và các quy trình quản trị rủi ro để đưa vào áp dụng theo đầy đủ tinh thần Quyết định 105/QĐ-UBCK do UBCKNN ban hành ngày 26/02/2013.

Công ty CP Chứng khoán KIS Việt Nam nhận thấy các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty như sau:

- Rủi ro thị trường:

Là rủi ro làm thay đổi các giá trị tài sản của Công ty theo chiều hướng bất lợi như: Chứng khoán trong danh mục tự doanh hoặc chứng khoán cho khách hàng vay ký quỹ bị giảm giá; Giảm giá của tài sản cố định Công ty đang sở hữu.

- Rủi ro hoạt động:

Đây là rủi ro có thể phát sinh từ các nhân tố như do lỗi kỹ thuật, hệ thống, quy trình nghiệp vụ, con người trong quá trình tác nghiệp.... Để giảm thiểu các rủi ro này, KIS Việt Nam đã xây dựng quy trình nghiệp vụ cụ thể cho từng phòng nghiệp vụ và phổ biến đến các cán bộ nhân viên trong công ty. Ngoài ra, các phòng nghiệp vụ thường xuyên tổ chức gặp gỡ và thảo luận đưa ra các giải pháp để giải quyết trước mỗi một loại hình rủi ro có thể xảy ra. Trên thực tế các rủi ro hoạt động tại KIS được giám sát hạn chế ở mức tối đa.

- Rủi ro thanh toán:

Đây là rủi ro xuất phát từ việc Công ty bị thiếu hụt số dư tiền hay chứng khoán trên tài khoản để thanh toán cho các giao dịch trong ngày, do khi khách hàng không thể thanh toán đúng hạn hoặc không thể chuyển giao tài sản đúng hạn như cam kết. Việc quản lý các khoản phải thu của khách hàng của công ty dựa trên các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của công ty có liên quan đến việc quản lý rủi ro thanh toán từ hoạt động giao dịch cho vay ký quỹ và cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán.

- Rủi ro thanh khoản:

Là rủi ro xảy ra khi công ty chứng khoán không cân đối kịp nguồn vốn để thanh toán các nghĩa vụ tài chính đến hạn hoặc các yêu cầu thanh toán của khách hàng do việc quản lý các khoản đầu tư tiền gửi, các khoản vay và cho vay thiếu chặt chẽ, hoặc do không quản lý tách bạch tiền của nhà đầu tư dẫn tới vô tình hoặc cố ý lạm dụng tiền gửi của khách hàng. Công ty chứng khoán cũng gặp rủi ro thanh khoản khi các tài sản mà Công ty đầu tư vào, hoặc các tài sản khách hàng sử dụng để bảo đảm các khoản vay có khả năng thanh khoản thấp, dẫn tới Công ty chứng khoán không thể chuyển đổi những tài sản này thành tiền mặt với giá trị hợp lý trong ngắn hạn khi thị trường thiếu hụt thanh khoản.

- Rủi ro pháp luật:

Đây là rủi ro phát sinh từ việc không cập nhật và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp lý liên quan đến hoạt động kinh doanh. Có thể kể ra đây như: các giao dịch có khả năng bị vô hiệu do không phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành; Hợp đồng bị hủy bỏ do bất hợp pháp, vượt quá quyền hạn, thiếu sót các điều khoản,...

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động kinh doanh: Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm:

1.1 Dịch vụ Môi giới:

- Thị phần môi giới:

Những nỗ lực không ngừng nghỉ của đội ngũ KIS Việt Nam trong năm 2024 đã giúp chúng tôi đạt được thành tích kinh doanh đáng kể, khẳng định vị thế thương hiệu KIS Việt Nam trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Thị phần môi giới chứng khoán của KIS Việt Nam năm 2024 là 3.17%, đạt vị trí thứ 9 thị phần sàn HOSE năm 2024.

- Số lượng tài khoản:

Phân loại khách hàng		Đầu năm 2024	Tăng trong năm	Cuối năm 2024
Trong nước	Cá nhân	94,737	32,543	127,280
	Tổ chức	229	22	251
Nước ngoài	Cá nhân	1,879	331	2,210
	Tổ chức	152	5	157
Tổng		96,997	32,901	129,898

Về mặt số lượng tài khoản, tính đến hết năm 2024 tổng số tài khoản giao dịch chứng khoán mở tại KIS là 129,898 tài khoản.

1.2 Hoạt động môi giới:

1.2.1. Hoạt động môi giới chứng khoán

Hoạt động đào tạo nhân sự môi giới được tổ chức định kỳ và thường xuyên với sự hỗ trợ của phòng Phân tích của công ty và sự tham gia của Đội ngũ phân tích chuyên nghiệp từ Công ty Chứng khoán KIS Hàn Quốc. Bên cạnh đó các nhóm liên tục tổ chức các buổi thuyết trình, thảo luận về các chủ đề, lĩnh vực nhà đầu tư quan tâm để trau dồi học hỏi lẫn nhau, đồng thời nâng cao chất lượng tư vấn đầu tư cho khách hàng. Tư vấn đầu tư được KIS xác định là giá trị cộng thêm cốt lõi và bền vững, là cốt lõi chất lượng dịch vụ môi giới, đảm bảo sự ổn định của khách hàng.

Về cơ cấu tổ chức nhân sự kinh doanh môi giới, môi giới được chia thành nhiều nhóm môi giới với một trưởng nhóm chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức, điều phối, báo cáo chiến lược và hoạt động của các thành viên trong nhóm. Việc phân nhóm này giúp tăng cường hiệu quả quản lý, tạo sự cạnh tranh lành mạnh và học hỏi lẫn nhau giữa các nhóm.

Trong năm qua, KIS có nhiều chiến lược trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ cũng như cải tiến hệ thống giao dịch trực tuyến.

Công ty cũng không ngừng nghiên cứu hướng phát triển và giải pháp cho các sản phẩm dịch vụ mới, đặc biệt là các dịch vụ hỗ trợ tài chính, phân phối chứng chỉ quỹ.

1.2.2. Hoạt động nghiệp vụ môi giới

Hoàn thiện các dịch vụ hiện có và triển khai các dịch vụ mới cho khách hàng

- Dịch vụ ký quỹ: cải thiện chất lượng dịch vụ, cung cấp các gói dịch vụ ký quỹ cho từng nhóm khách hàng; Quản lý tổng hạn mức; giới hạn biên độ; thực hiện cho vay và thu hồi nợ theo quy định của UBCKNN và KIS.
- Nghiệp vụ tài khoản và lưu ký: Thực hiện mở/đóng tài khoản và các nghiệp vụ lưu ký khác nhằm đáp ứng các nhu cầu của khách hàng và quản lý tài sản của khách hàng một cách an toàn, hiệu quả.

- Cập nhật các quy trình làm việc để đáp ứng các yêu cầu của quy định: Thử nghiệm hệ thống theo yêu cầu HSX, HNX, VSDC. Đào tạo cho các nghiệp vụ mới: chứng khoán phái sinh, bảo lãnh phát hành và chứng quyền.

1.3 Tư vấn tài chính Doanh nghiệp

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục kết nối được với nhiều quỹ đầu tư tài chính hoạt động tại Việt Nam và các doanh nghiệp khác. Thông qua việc hợp tác với các đối tác trên, Công ty đã nhận được yêu cầu hỗ trợ tìm kiếm những doanh nghiệp có nhu cầu mua-bán vốn từ nhà đầu tư Hàn Quốc tại Việt Nam và Hàn Quốc. Công ty đã hỗ trợ kết nối cho một số nhà đầu tư Hàn Quốc với đối tác phù hợp để mở rộng hoạt động kinh doanh tại Việt Nam.

Công ty vẫn tích cực thăm hỏi doanh nghiệp để duy trì mối quan hệ hiện hữu cũng như phát triển các khách hàng mới.

1.4 Tự doanh

Công ty tiếp tục quản lý và theo dõi danh mục tự doanh của Công ty. Trong năm 2024, Công ty có hoạt động tự doanh thông qua phát hành chứng quyền và kinh doanh ETF.

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục đầu tư và nắm giữ một số trái phiếu doanh nghiệp (giá trị nắm giữ thay đổi tùy theo thời điểm) có lợi suất tốt như:

- Trái phiếu của Công ty Cổ phần Thuận Đức (90 tỷ);
- Trái phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG (105.5 tỷ);
- Trái phiếu của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc (100 tỷ)
- Trái phiếu của Công ty Cổ phần Tập đoàn ASG (70 tỷ).
- Và một số trái phiếu khác: CII (15 tỷ đồng), VND (16 tỷ đồng).

1.5 Công tác chăm sóc khách hàng và thương hiệu

Năm 2024, KIS đã thực hiện nhiều hoạt động nhằm quảng bá thương hiệu và hình ảnh Công ty như:

- Với mục tiêu luôn cập nhật những sản phẩm và dịch vụ mới nhất đến khách hàng, KIS tiếp tục triển khai dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư các sản phẩm của thị trường chứng khoán nhằm mang lại nhiều lựa chọn mới để khách hàng có thể mở rộng danh mục đầu tư dựa trên năng lực tài chính, mức độ chấp nhận rủi ro cũng như các yêu cầu cá nhân.
- Năm 2024, KIS chính thức cho ra mắt ứng dụng giao dịch chứng khoán trên điện thoại iKIS và thực hiện những hoạt động quảng bá những tính năng nổi bật trên ứng dụng trên các kênh truyền thông điện tử như Cafef, Vnexpress,... với các bài báo và banner quảng cáo về các chương trình khuyến mại lớn của công ty.
- Công ty cũng đẩy mạnh các kênh mạng xã hội như Facebook, Tiktok, Youtube... để có thể tiếp cận với nhiều khách hàng hơn, tăng cường nền tảng khách hàng mới.
- Trong năm 2024, KIS vẫn luôn không ngừng tạo ra những chương trình thúc đẩy giao dịch, hỗ trợ và đồng hành cùng quý khách hàng trong suốt năm. Cụ thể với các chương trình như:
 - Mở tài khoản mới qua kênh online được tặng quà thưởng;
 - Trao thưởng cho các khách hàng đạt giá trị giao dịch cao;
 - Khuyến mãi phí giao dịch và lãi vay margin cho khách hàng;
 - Tổ chức những chuyến du lịch nước ngoài cho các khách hàng lớn của công ty;
 - Tổ chức hội thảo về sản phẩm chứng quyền cho khách hàng;
 - Tổ chức các cuộc thi đầu tư cho nhà đầu tư trên thị trường ảo và thị trường thật.
- Không chỉ tập trung phát triển chương trình khuyến mãi và sản phẩm phục vụ nhà đầu tư, KIS còn tích cực kết hợp cùng các trường đại học với vai trò nhà tài trợ và người hướng dẫn trong các cuộc thi tài chính, giúp sinh viên các chuyên ngành kinh tế có cơ hội tiếp cận với kiến thức thực tế và môi trường làm việc chuyên nghiệp của KIS. Đồng thời KIS còn cung cấp các suất thực tập với nhiều vị trí hấp dẫn cho các bạn sinh viên năm 3, năm 4.

- Cũng trong năm 2024, KIS đạt được một số giải thưởng đáng kể như:
 - Thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh năm 2024 do VSDC trao tặng;
 - Thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán giao dịch chứng khoán cơ sở năm 2024 do VSDC trao tặng;
 - Nhà tạo lập thị trường ETF tốt nhất Việt Nam do Tạp chí The Asset bình chọn.
 - Top 10 thương hiệu hàng đầu Việt Nam 2024 do Viện Nghiên cứu Kinh tế Châu á & Liên hiệp Khoa học Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam trao tặng.

1.6 Công tác xây dựng công nghệ thông tin và hệ thống hạ tầng:

- Thiết bị phần cứng:
 - **Thiết bị network**

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Mô tả chức năng
1	Switch Cisco C9300	4	Dùng chuyển mạch các server Core và server MTS.
2	Firewall FortiGate FG200F	2	Tường lửa bảo vệ các kết nối ra vào internet cho các máy chủ MTS và các kết nối giao tiếp với Core.
3	Router Cisco 4300	2	Kết nối internet cho các máy chủ MTS.

- **Chi tiết Rack server:**

STT	Thiết bị		Số lượng
1	Processor	Intel(R) Xeon(R) Platinum 8259CL CPU @ 2.50GHz	6
		Intel(R) Xeon(R) Platinum 8175M CPU @ 2.50GHz	8
2	Memory	384GB	8
3	Internal Disk	SSD 11TB	
4	Network	2 Port 25GbE Ethernet	

- Hệ thống phụ trợ: Không thay đổi
- Phần mềm: triển khai ứng dụng giao dịch trực tuyến mới (iKIS - KIS Securities).

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành trong năm 2024

Vị trí	Họ và tên	Tóm tắt lý lịch	Tỷ lệ sở hữu có quyền biểu quyết

<p>Tổng Giám đốc</p>	<p>Park Won Sang</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày sinh: 04/08/1963 ▪ Quốc tịch: Hàn Quốc ▪ Trình độ học vấn: Thạc sỹ. ▪ Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> - 01/1991 đến 12/1999: nhân viên- Ngân hàng tín dụng Hàn Quốc - 01/2000 đến 05/2000: nhân viên- Công ty Woori Camtech - 06/2000 đến 09/2003: nhân viên- Công ty Winz Consulting - 11/2003 đến 03/2004: nhân viên phòng quản trị rủi ro- Công ty chứng khoán Dongwon - 04/2005 đến 03/2006: nhân viên phòng quản trị rủi ro- Tập đoàn tài chính Dongwon - 04/2006 đến 02/2013: Trưởng phòng phòng kế hoạch kinh doanh- Công ty đầu tư và chứng khoán Hàn Quốc - 03/2013 đến 12/2014: Trưởng phòng phòng chiến lược- Công ty đầu tư và chứng khoán Hàn Quốc - 01/2015 đến 12/2015: Trưởng khu vực Bộ phận bán lẻ khu vực phía tây sông hàn- Công ty đầu tư và chứng khoán Hàn Quốc - 01/2016 đến 03/2017: Trưởng khu vực Bộ phận bán lẻ khu vực phía bắc sông Hàn- Công ty đầu tư và chứng khoán Hàn Quốc - 04/2017- nay: Tổng giám đốc - Công ty cổ phần chứng khoán KIS Việt Nam 	<p>0%</p>
<p>Giám đốc Khối Hoạt động</p>	<p>Lee Hun Woo</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày sinh: 21/10/1972 ▪ Quốc tịch: Hàn Quốc ▪ Trình độ học vấn: Đại học. ▪ Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> - 06/1999 – 12/2015: Phó giám đốc phòng Kế hoạch kinh doanh – Công ty TNHH ĐT&CK Hàn Quốc tại Hàn Quốc. - 02/2016 đến nay Giám đốc khối hoạt động tại Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam. 	<p>0%</p>
<p>Kế toán trưởng</p>	<p>Trương Thị Kim Dung</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Ngày sinh: 20/10/1969 ▪ Quốc tịch: Việt Nam ▪ Trình độ học vấn: Đại học. ▪ Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> - 1992 đến 1994 Công tác tại Cục thuế Hàm tân - Bình Thuận - 1994 đến 2007 - Kế toán trưởng tại công ty Tungshin & Tungkuang Co., LTD. 	<p>0%</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - 11/2007 đến 6/2008 - Kế toán trưởng CN Công ty CK VN Direct. - 07/2008 đến nay – Kế toán trưởng – Công ty CPOCK KIS 	
--	--	--	--

- Số lượng cán bộ nhân viên tính đến 31/12/2024: 288 Cán bộ nhân viên (CBVN).

2.2. Chính sách liên quan đến người lao động

- Chính sách lương, thưởng của Công ty được ban hành phù hợp với Bộ luật lao động. Chính sách lương, thưởng đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người lao động vào hiệu quả hoạt động của công ty.
- Chính sách khen thưởng, phúc lợi được áp dụng gắn liền với kết quả công việc và hiệu quả hoạt động kinh doanh nhằm tạo động lực làm việc tích cực cho người lao động như: thưởng nhân các ngày Lễ, Tết ...
- Bên cạnh chế độ đãi ngộ với mức lương phù hợp tương xứng với năng lực, Công ty luôn tạo môi trường làm việc đoàn kết và cạnh tranh để người lao động phát huy hết năng lực. Công ty tạo điều kiện về thời gian và hỗ trợ chi phí cho nhân viên tham gia các khóa học chuyên ngành do Trung tâm đào tạo của UBCK tổ chức cũng như các khóa học nâng cao trình độ chuyên môn khác theo chính sách của Công ty.
- Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc thoáng mát; trang bị máy tính cá nhân và các công cụ, dụng cụ khác đầy đủ, tạo cảm giác thoải mái, tiện nghi nhất cho người lao động.
- Công ty tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật về lao động như: ký hợp đồng lao động trực tiếp với người lao động, tuân thủ mọi quy định về nộp thuế thu nhập cá nhân, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.... Công ty tổ chức việc khám kiểm tra sức khỏe định kỳ mỗi năm cho toàn thể CBNV Công ty.
- Về chính sách đào tạo: Công ty luôn duy trì chính sách đào tạo hằng năm nhằm nâng cao trình độ đội ngũ lao động toàn công ty. Hình thức đào tạo chủ yếu được thực hiện dưới dạng đào tạo tại chỗ và đào tạo bên ngoài. Tập trung và có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ, công nhân viên đối với từng chức danh.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Công ty không có khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	13,436,481,230,715	9,863,509,416,530	36.22%
Doanh thu thuần	2,414,298,280,481	2,420,695,801,322	-0.26%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	569,359,790,477	581,205,364,968	-2.04%
Lợi nhuận khác	41,401,467	(286,136,729)	-114.47%
Lợi nhuận trước thuế	569,401,191,944	580,919,228,239	-1.98%
Lợi nhuận sau thuế	450,541,164,039	465,659,493,681	-3.25%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	1,198	1,238	-3.25%

4.2.Các chỉ tiêu khác: chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Đơn vị tính: Lần

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng giảm
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.7057	2.0915	-18.45%
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
(TSLĐ - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	1.7057	2.0915	-18.45%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.5721	0.4627	23.63%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.3367	0.8612	55.22%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản:			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0.1797	0.2454	-26.79%
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.1866	0.1924	-2.99%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.0784	0.0879	-10.83%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.0335	0.0472	-28.97%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:
 - Cổ phiếu phổ thông : 376,157,955 cổ phần
 - Mệnh giá : 10,000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:
 - Cổ phiếu phổ thông : 376,157,955 cổ phần
 - Mệnh giá : 10,000 đồng
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ: Không

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Họ tên cổ đông	Số lượng CP sở hữu (Cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cá nhân	691,898	0.184%
1	<i>Cá nhân trong nước</i>	662,848	0.176%
2	<i>Cá nhân nước ngoài</i>	29,050	0.008%
II	Tổ chức	375,466,057	99.816%

1	Tổ chức trong nước	36,000	0.010%
2	Tổ chức nước ngoài	375,430,057	99.806%
Tổng cộng		376,157,955	100.000%
CỔ ĐỒNG LỚN		375,430,057	99.806%
I	Cá nhân		
1	Cá nhân trong nước		
2	Cá nhân nước ngoài		
II	Tổ chức		
1	Tổ chức trong nước		
2	Tổ chức nước ngoài	375,430,057	99.806%

Danh sách Cổ đồng lớn trên 5%:

STT	Cổ đồng	Địa chỉ liên lạc	Ngành nghề kinh doanh/ hoạt động	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ	Ghi chú
1	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc	27-1 Yeouido-dong, yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea.	Đầu tư tài chính, chứng khoán	375,430,057	99.806%	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Ngày 05/7/2007, Công ty được cấp giấy phép thành lập và hoạt động với số vốn điều lệ là 135.000.000.000 đồng;
- Ngày 17/12/2010, công ty được chấp thuận thay đổi vốn điều lệ lên 263.646.000.000 đồng;
- Ngày 11/6/2018, công ty thay đổi vốn điều lệ lên 1.897.011.000.000 đồng;
- Ngày 30/6/2020, thay đổi vốn điều lệ lên 2.596.316.050.000 đồng;
- Ngày 14/6/2021, thay đổi vốn điều lệ từ 2,596,316,050,000 đồng lên 3,761,579,550,000 đồng.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

e) Các chứng khoán khác:

***Trái phiếu:**

Trong năm 2024, KIS không thực hiện đợt phát hành trái phiếu nào.

***Chứng quyền:**

Trong năm 2024, KIS đã phát hành các đợt chứng quyền như sau:

STT	Tên Chứng quyền	Mã Chứng quyền	Ngày phát hành
1	Chứng quyền.FPT.KIS.M.CA.T.01	CFPT2406	28/11/2024
2	Chứng quyền.FPT.KIS.M.CA.T.02	CFPT2407	28/11/2024

3	Chứng quyền.TCB.KIS.M.CA.T.01	CTCB2405	28/11/2024
4	Chứng quyền.TCB.KIS.M.CA.T.02	CTCB2406	28/11/2024
5	Chứng quyền.MBB.KIS.M.CA.T.09	CMBB2408	28/11/2024
6	Chứng quyền.MBB.KIS.M.CA.T.10	CMBB2409	28/11/2024
7	Chứng quyền.MWG.KIS.M.CA.T.06	CMWG2409	28/11/2024
8	Chứng quyền.MWG.KIS.M.CA.T.07	CMWG2410	28/11/2024
9	Chứng quyền.TPB.KIS.M.CA.T.08	CTPB2404	28/11/2024
10	Chứng quyền.TPB.KIS.M.CA.T.09	CTPB2405	28/11/2024
11	Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.42	CHPG2411	28/11/2024
12	Chứng quyền.HPG.KIS.M.CA.T.43	CHPG2412	28/11/2024
13	Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.40	CSTB2412	28/11/2024
14	Chứng quyền.STB.KIS.M.CA.T.41	CSTB2413	28/11/2024
15	Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.30	CMSN2407	28/11/2024
16	Chứng quyền.MSN.KIS.M.CA.T.31	CMSN2408	28/11/2024
17	Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.29	CVIC2406	28/11/2024
18	Chứng quyền.VIC.KIS.M.CA.T.30	CVIC2407	28/11/2024
19	Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.28	CVHM2410	28/11/2024
20	Chứng quyền.VHM.KIS.M.CA.T.29	CVHM2411	28/11/2024
21	Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.33	CVRE2409	28/11/2024
22	Chứng quyền.VRE.KIS.M.CA.T.34	CVRE2410	28/11/2024
23	Chứng quyền.VPB.KIS.M.CA.T.12	CVPB2411	28/11/2024
24	Chứng quyền.VPB.KIS.M.CA.T.13	CVPB2412	28/11/2024
25	Chứng quyền.SHB.KIS.M.CA.T.07	CSHB2402	28/11/2024
26	Chứng quyền.SHB.KIS.M.CA.T.08	CSHB2403	28/11/2024
27	Chứng quyền.HDB.KIS.M.CA.T.22	CHDB2401	28/11/2024
28	Chứng quyền.SSB.KIS.M.CA.T.01	CSSB2401	28/11/2024
29	Chứng quyền.VJC.KIS.M.CA.T.18	CVJC2401	28/11/2024
30	Chứng quyền.VNM.KIS.M.CA.T.28	CVNM2408	28/11/2024

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

a) Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Chính sách liên quan đến người lao động:

- Số lượng lao động: 288 nhân viên
- Mức lương trung bình đối với người lao động: 17,000,000 đồng/người/tháng. Chính sách phúc lợi của Công ty được ban hành nhằm mục đích nâng cao hiệu quả công tác, nâng cao đời sống tinh thần của nhân viên khi làm việc. Ngoài các chính sách phúc lợi theo yêu cầu nhà nước, nhân viên còn được hưởng thêm các quyền lợi như: khám sức khỏe định kỳ, bảo hiểm tai nạn 24/24 và bảo hiểm y tế, tham quan - nghỉ mát - thể thao - hoạt động cộng đồng, kết hôn, sinh con, sinh nhật, tang chế, tặng quà nhân ngày lễ lớn trong năm ... Công ty luôn tạo điều kiện nhiều hơn cho nhân viên sắp xếp thời gian nghỉ ngơi, tái tạo sức lao động, cân bằng giữa công việc và cuộc sống.
- Bên cạnh chính sách bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật, Công ty còn luôn hỗ trợ để tất cả nhân viên được kiểm tra sức khỏe định kỳ hàng năm tại các cơ sở uy tín hàng đầu về chất lượng và dịch vụ. Nhằm mục đích hỗ trợ cho từng Nhân viên học tập, hoàn thiện các kỹ năng, phát huy tối đa những tiềm năng sẵn có để không ngừng nâng cao năng lực làm việc, phối hợp tốt với các đồng nghiệp và hướng dẫn công việc cho cấp dưới cùng đảm nhiệm công việc công ty giao phó,
- Công ty tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khóa đào tạo dưới hình thức đào tạo nội bộ và đào tạo bên ngoài:

Đào tạo nội bộ: Đào tạo trên công việc thực tế, tự đào tạo nâng cao kiến thức thông qua các tài liệu hiện có tại Công ty...

Đào tạo bên ngoài: hỗ trợ kinh phí cho nhân viên tham gia khóa đào tạo, hội thảo, tập huấn, tọa đàm do các đơn vị tư vấn đào tạo tổ chức như: đào tạo hành nghề chứng khoán, đào tạo tiếng Anh, hội thảo quy định mới Ủy ban chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán....

c) Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

- Nhân viên KIS thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, các hoạt động thiện nguyện với tinh thần tương thân tương ái, qua đó chia sẻ, thiết thực giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn trong xã hội, mang lại cơ hội và niềm tin trong cuộc sống.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

(Đvt: Tỷ đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024 vs 2023 (%)	TH vs KH/ (%)
Doanh thu thuần	889	837	1.051	106.2%	84.6%
Chi phí quản lý	258	184	373.3	140.2%	69.1%
Lợi nhuận trước thuế	569	580	678	98.1%	83.9%

Những thành tích, sự phát triển của công ty trong các mảng kinh doanh như sau:

- Khối IB:
 - Mở rộng mạng lưới đối tác và các định chế tài chính như ngân hàng, bảo hiểm, quỹ đầu tư, công ty chứng khoán, v.v...
 - Tích cực kết nối và xây dựng mối quan hệ với các tổ chức phát hành tiềm năng lần hiện hữu để đẩy mạnh hiện thực hóa các thương vụ trong 2025.
 - Tích cực tìm kiếm và báo cáo trái phiếu của nhiều doanh nghiệp tiềm năng trên thị trường.
- Mạng Chứng quyền:
 - Đạt tầm Leading Group thị trường giai đoạn đầu
 - Top đầu những công ty về thị phần khối lượng giao dịch và giá trị giao dịch.
- Mạng IT: Phát triển hệ thống giao dịch mới: nâng cấp phần mềm, mở rộng phát triển phòng IT, cải tiến cơ sở hạ tầng.
- Tăng cường quản trị rủi ro: Ban hành quy định về đầu tư vốn chủ sở hữu, thiết lập hạn mức đầu tư cho từng loại tài sản/lĩnh vực đầu tư, thành lập bộ phận Tuân thủ, xây dựng DR center cho IT.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Cuối năm 2024, KIS có tổng tài sản 13,436 tỷ đồng, tăng 3,573 tỷ đồng so với thời điểm cuối năm 2023. Tài sản cố định là 54.529 tỷ đồng so với đầu năm tăng 7.086 tỷ.

b) Tình hình nợ phải trả

- Dư nợ phải trả trong năm 2024 tăng 16 tỷ đồng so với năm 2023, chủ yếu do vay cho hoạt động kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2024, Công ty duy trì sự ổn định về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý. Công ty chú trọng phát triển công tác đào tạo nội bộ, nâng cao chất lượng của nhân lực.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

a) Chiến lược chung 2025 với mục tiêu:

- Thị phần: 4%
- Doanh thu thuần 1,125 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế 750 tỷ đồng.

Chiến lược trọng tâm:

- Xây dựng mở rộng network: chính sách tập trung trực tuyến, mở rộng cơ sở khách hàng, hoạt động MKT tích cực,
- Khối IB: thúc đẩy nhiệm vụ cốt lõi kinh doanh DCM, mở rộng mạng lưới nhà đầu tư,
- Mở rộng thông trị thị trường CW,
- Đẩy mạnh ETF, tăng cường mạng lưới global.

b) Kế hoạch kinh doanh 2025:

(Đơn vị tiền: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh	1,051,600	1,125,000
Doanh thu từ phí giao dịch	282,900	273,000
Doanh thu từ lãi vay	522,100	577,000
Doanh thu IB	45,700	55,000
Doanh thu hoạt động (CW, ETF)	200,700	219,000
Chi phí quản lý thông thường	373,300	375,000
Lợi nhuận trước thuế	678,200	750,000

5. **Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:** Không có

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

• **Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Năm 2024 KIS Việt Nam vẫn tích cực hoạt động bằng cách gia tăng nhân sự, nỗ lực nâng cao thị phần kinh doanh. Cụ thể như gia tăng nhân sự ở các mảng như phòng khách hàng tổ chức, phòng IT, phòng phân tích để tăng cường cung cấp dịch vụ cho khách hàng, mở rộng nền tảng khách hàng mới. Bên cạnh đó, Công ty đẩy mạnh mảng hoạt động chứng quyền, thực hiện nhiều đợt phát hành chứng quyền mới. Tăng cường hoạt động quảng bá công ty qua các kênh kỹ thuật số, đưa ra nhiều chương trình khuyến mại dành cho khách hàng nhằm gia tăng nền tảng khách hàng mới, khuyến khích khách hàng hiện tại tăng trưởng giao dịch, tài trợ các hoạt động cho các trường đại học, và tăng nhận diện thương hiệu.

2. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

- Ban hành và tiêu chuẩn hoá và cập nhật toàn diện các quy định, quy chế quản lý và hoạt động của công ty, duy trì chế độ giám sát việc thực thi của các quy định này.
- Cải thiện và nâng cấp liên tục cơ sở hạ tầng, hệ thống giao dịch để phục vụ tốt hơn cho việc kinh doanh
- Tăng cường hoạt động của bộ phận tuân thủ bằng cách gia tăng nhân sự, giúp kiểm soát và phòng ngừa các rủi ro có thể phát sinh trong quá trình hoạt động, phát triển bền vững.
- Ban hành các nghị quyết liên quan đến những lĩnh vực kinh doanh mới của công ty như phát hành chứng quyền giúp dẫn đầu thị trường và gia tăng thị phần cũng như lợi nhuận.

3. **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Quyết tâm thực hiện đúng các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, và mục tiêu lợi nhuận đề ra cho năm 2025.
- Mục tiêu tăng doanh thu và vị thế thị phần môi giới, nỗ lực để đạt vị trí cao hơn vị trí Top 9 của năm 2024
- Thực hiện chiến lược chủ đạo của năm 2024 là đa dạng hóa kinh doanh, tiếp tục nâng cao vị thế bằng cách dẫn đầu trong các lĩnh vực kinh doanh mới, đồng thời tăng cường và phát triển các lĩnh vực kinh doanh hiện nay.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. **Hội đồng quản trị**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết nắm giữ			Hình thức	Thay đổi	Số lượng chức danh TV HĐQT nắm giữ
			Cá nhân	Đại diện	Tỷ lệ			

								tại Cty khác
1	Ông Park Won Sang	Chủ tịch	-	-	-	Điều hành	28/04/2017	
2	Ông Park Ki Soon	Thành viên	-	-	-	Không điều hành	20/4/2022	
3	Ông Lee Hun Woo	Thành viên	-	-	-	Điều hành	13/01/2023	
4	Ông Chun Sung Woo	Thành viên	-	-	-	Không điều hành	24/4/2024	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tiểu ban Quản trị rủi ro.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng Quản trị luôn theo dõi Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nội dung của nghị quyết Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Theo đó Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo và giám sát thực hiện những vấn đề sau:

- Đôn đốc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty.
- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đúng theo quy định của Pháp luật.
- Lập, nộp và công bố thông tin đúng quy định các Báo cáo theo quy định của cơ quan quản lý Nhà nước

- Các cuộc họp của HĐQT:

Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện 146 cuộc họp và ban hành 146 Nghị quyết:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01-24/NQ-HĐQT	9/1/2024	Thông qua hạn mức tín dụng tại ngân hàng Daegu Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh	100%
2	02-24/NQ-HĐQT	8/3/2024	Thông qua Chốt danh sách Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
3	03-24/NQ-HĐQT	3/4/2024	Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
4	04-24/NQ-HĐQT	15/4/2024	Thông qua khoản vay của KIS Việt Nam từ Ngân hàng KEB Hana chi nhánh Singapore	100%
5	05-24/NQ-HĐQT	6/5/2024	Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán cho BCTC 2024	100%
6	06-24/NQ-HĐQT	7/5/2024	Thông qua giao dịch với người có liên quan của Công ty	100%

7	07-24/NQ-HĐQT	20/5/2024	Thông qua khoản vay của KIS Việt Nam từ Ngân hàng KB chi nhánh Singapore	100%
8	08-24/NQ-HĐQT	20/5/2024	Thông qua giao dịch với người có liên quan của Công ty	100%
9	09-24/NQ-HĐQT	21/5/2024	Thông qua khoản vay của KIS Việt Nam từ Ngân hàng KEB Hana chi nhánh Hồ Chí Minh	100%
10	10-24/NQ-HĐQT	24/5/2024	Thông qua khoản vay của KIS Việt Nam từ Ngân hàng Woori chi nhánh Hồng Kông	100%
11	11-24/NQ-HĐQT	24/5/2024	Thông qua giao dịch với Người có liên quan của Công ty	100%
12	12-24/NQ-HĐQT	4/6/2024	Thông qua khoản vay của KIS Việt Nam từ Ngân hàng Shinhan chi nhánh Hồng Kông	100%
13	13-24/NQ-HĐQT	4/6/2024	Thông qua giao dịch với Người có liên quan của Công ty	100%
14	14-24/NQ-HĐQT	7/6/2024	Thông qua khoản vay từ Korea Investment & Securities Co. Ltd., cho KIS Việt Nam	100%
15	15-24/NQ-HĐQT	13/6/2024	Thông qua điều chỉnh nghị quyết HĐQT số 14-24/NQ-NĐQT	100%
16	16-24/NQ-HĐQT	24/6/2024	Thông qua khoản vay của KIS Việt Nam từ Korea Investment Securities Co. Ltd.,	100%
17	17-24/NQ-HĐQT	3/7/2024	Thông qua quy định về đầu tư vốn chủ sở hữu của Công ty cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam	100%
18	18 - 24/NQ-HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền FPT01	100%
19	19 - 24/NQ-HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền FPT02	100%
20	20 - 24/NQ-HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền TCB01	100%
21	21 - 24/NQ-HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền TCB02	100%
22	22 - 24/NQ-HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MBB09	100%
23	23 - 24/NQ-HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MBB10	100%
24	24 - 24/NQ-HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MWG06	100%

25	25 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MWG07	100%
26	26 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền TPB08	100%
27	27 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền TPB09	100%
28	28 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HPG42	100%
29	29 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HPG43	100%
30	30 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền STB40	100%
31	31 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền STB41	100%
32	32 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MSN30	100%
33	33 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MSN31	100%
34	34 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VIC29	100%
35	35 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VIC30	100%
36	36 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VHM28	100%
37	37 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VHM29	100%
38	38 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VRE33	100%
39	39 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VRE34	100%
40	40 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VPB12	100%
41	41 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VPB13	100%
42	42 - 24/NQ- HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SHB07	100%

43	43 - 24/NQ-HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SHB08	100%
44	44 - 24/NQ-HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HDB22	100%
45	45 - 24/NQ-HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SSB01	100%
46	46 - 24/NQ-HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VJC18	100%
47	47 - 24/NQ-HĐQT	12/7/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VNM28	100%
48	48 - 24/NQ-HĐQT	24/7/2024	Thông qua khoản vay từ Ngân hàng Woori - CN Hồng Kong	100%
49	49 - 24/NQ-HĐQT	24/7/2024	Thông qua Thỏa thuận bảo lãnh phí với Korea Investment & Securities Co.,Ltd,	100%
50	50 - 24/NQ-HĐQT	24/7/2024	Thông qua khoản vay từ Ngân hàng Kookmin - CN Singapore	100%
51	51 - 24/NQ-HĐQT	24/7/2024	Thông qua Thỏa thuận bảo lãnh phí với Korea Investment & Securities Co.,Ltd,	100%
52	52 - 24/NQ-HĐQT	24/7/2024	Thông qua khoản vay từ Ngân hàng KEB Hana - CN Singapore	100%
53	53 - 24/NQ-HĐQT	24/7/2024	Thông qua Thỏa thuận bảo lãnh phí với Korea Investment & Securities Co.,Ltd,	100%
54	54 - 24/NQ-HĐQT	9/8/2024	Thông qua hủy nghị quyết hội đồng quản trị từ số 18 - 24/NQ-HĐQT đến số 47 - 24/NQ-HĐQT	100%
55	55- 24/NQ-HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền FPT01	100%
56	56- 24/NQ-HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền FPT02	100%
57	57- 24/NQ-HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền TCB01	100%
58	58- 24/NQ-HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền TCB02	100%
59	59- 24/NQ-HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MBB09	100%
60	60- 24/NQ-HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MBB10	100%

61	61- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MWG06	100%
62	62- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MWG07	100%
63	63- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền TPB08	100%
64	64- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền TPB09	100%
65	65- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HPG42	100%
66	66- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HPG43	100%
67	67- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền STB40	100%
68	68- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền STB41	100%
69	69- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MSN30	100%
70	70- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MSN31	100%
71	71- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VIC29	100%
72	72- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VIC30	100%
73	73- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VHM28	100%
74	74- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VHM29	100%
75	75- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VRE33	100%
76	76- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VRE34	100%
77	77- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VPB12	100%
78	78- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VPB13	100%

79	79- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SHB07	100%
80	80- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SHB08	100%
81	81- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HDB22	100%
82	82- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SSB01	100%
83	83- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VJC18	100%
84	84- 24/NQ- HĐQT	9/8/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VNM28	100%
85	85-24/NQ- HĐQT	5/9/2024	Thông qua Thỏa thuận bảo lãnh phí với Korea Investment & Securities Co.,Ltd,	100%
86	86 - 24/NQ- HĐQT	18/11/2024	Thông qua việc đầu tư vào trái phiếu TNG của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG	100%
87	87 - 24/NQ- HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HPG44	100%
88	88 - 24/NQ- HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HPG45	100%
89	89 - 24/NQ- HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HPG46	100%
90	90 - 24/NQ- HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền STB42	100%
91	91 - 24/NQ- HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền STB43	100%
92	92 - 24/NQ- HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền STB44	100%
93	93 - 24/NQ- HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MSN32	100%
94	94 - 24/NQ- HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MSN33	100%
95	95 - 24/NQ- HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MSN34	100%
96	96 - 24/NQ- HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VIC31	100%

97	97 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VIC32	100%
98	98 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VIC33	100%
99	99 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VHM30	100%
100	100 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VHM31	100%
101	101 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VHM32	100%
102	102 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VRE35	100%
103	103 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VRE36	100%
104	104 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VRE37	100%
105	105 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VPB14	100%
106	106 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VPB15	100%
107	107 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SHIB09	100%
108	108 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SHB10	100%
109	109 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HDB23	100%
110	110 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HDB24	100%
111	111 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SSB02	100%
112	112 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SSB03	100%
113	113 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VJC19	100%

114	114 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VJC20	100%
115	115 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VNM29	100%
116	116 - 24/NQ-HĐQT	9/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VNM30	100%
117	117 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HPG47	100%
118	118 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HPG48	100%
119	119 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HPG49	100%
120	120 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền STB45	100%
121	121 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền STB46	100%
122	122 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền STB47	100%
123	123 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MSN35	100%
124	124 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MSN36	100%
125	125 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MSN37	100%
126	126 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VIC34	100%
127	127 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VIC35	100%
128	128 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VHM33	100%
129	129 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VHM34	100%
130	130 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VRE38	100%
131	131 - 24/NQ-HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VRE39	100%

132	132 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VPB16	100%
133	133 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VPB17	100%
134	134 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SHB11	100%
135	135 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SHB12	100%
136	136 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HDB25	100%
137	137 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền HDB26	100%
138	138 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SSB04	100%
139	139 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền SSB05	100%
140	140 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VNM31	100%
141	141 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền VNM32	100%
142	142 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền FPT03	100%
143	143 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền FPT04	100%
144	144 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MWG08	100%
145	145 - 24/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phát hành chứng quyền MWG09	100%
146	146 - 24/NQ- HĐQT	31/12/2024	Miễn nhiệm và bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	100%

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Tiểu ban quản trị rủi ro đã xúc tiến xây dựng chính sách khả năng chấp nhận rủi ro của công ty, triển khai giám sát hoạt động quản trị các chính sách rủi ro của Ban giám đốc.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo hoặc tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng Cổ phần có quyền biểu quyết		Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
			Số lượng	Tỷ lệ		
1	Nguyễn Thị Hoa	Trưởng ban	0		20/4/2022	
2	Nguyễn Thị Cẩm Thanh	Ủy viên	0		21/9/2022	
3	Chun Sung Woo	Ủy viên	0		20/4/2022	24/4/2024
4	Nguyễn Thị Cẩm Phương	Ủy Viên	0		24/4/2024	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Năm 2024, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát chú trọng đến những hoạt động kiểm tra, giám sát trên một số lĩnh vực sau:
 - Kiểm soát chiến lược: Xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động của năm 2024 đã trình Đại hội đồng cổ đông.
 - Kiểm soát hoạt động: Xem xét, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, kiểm soát việc thực hiện các qui trình nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó có ý kiến với Ban điều hành.
 - Kiểm soát Báo cáo tài chính: Kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý, cả năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Có ý kiến và phối hợp với Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY) để xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính; giám sát Ban điều hành trong việc thực thi những kiến nghị do đơn vị kiểm toán đưa ra.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Hội đồng Quản trị:

Các thành viên HĐQT người Hàn Quốc tự nguyện không nhận thù lao năm 2024.

- Ban Kiểm soát:

▪ Trưởng ban : 2,000,000 đồng/tháng

▪ Thành viên : 1,500,000 đồng/tháng

▪ Thành viên BKS người Hàn Quốc tình nguyện không nhận thù lao trong năm 2024 vừa qua.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Năm 2024 là năm KIS Việt Nam tích cực hoạt động bằng việc củng cố, gia tăng nhân sự kinh doanh, nỗ lực nâng cao thị phần công ty tại tất cả các chi nhánh ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể như thành lập chính nhánh Hồ Chí Minh, đáp ứng nhu cầu mở rộng kinh doanh. Bên cạnh đó công ty còn đẩy mạnh quảng bá trên nhiều phương tiện khác nhau, đưa ra nhiều chương trình khuyến mại và sự kiện nhằm thu hút khách hàng, gia tăng số lượng khách hàng mới và thúc đẩy giao dịch của khách hàng hiện tại. Với những nỗ lực không ngừng của ban lãnh đạo và đội ngũ cán bộ nhân viên của công ty, năm 2024 KIS Việt Nam đã đạt được nhiều thành tích nổi bật.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY)
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Trang 5

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đính kèm

- Bảng Cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính.

TỔNG GIÁM ĐỐC


SHIN HYUN JAE